

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 73/2021/HSST

Ngày: 30-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Cường, ông Nguyễn Duy Chấn.

Thư ký phiên tòa: ông Trần Kim Tuấn – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoàn Trinh– Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2021/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Công Q**, sinh năm 2000; tại tỉnh: Đắc Nông; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn L, xã Đắc L, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn C (sinh năm 1975). Con bà Ngô Thị Tuyết N (sinh năm 1980), cùng trú tại thôn L, xã Đắc, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị bắt tạm giam từ ngày 12/8/2021. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Văn N**, sinh năm 2000; tại tỉnh: Đắc Nông; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn L, xã L, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Văn Liêu (sinh năm 1972) và Con bà Tô Thị H (sinh năm 1978), cùng trú tại thôn Đắc L, xã Đắc L, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày khởi tố bị can – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 2001; tại tỉnh: Đắc Nông; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn Đắc P, xã Đắc L, huyện Đắc M, tỉnh Đắc Nông; Trình độ học vấn 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn H (sinh năm 1973). Con bà Hoàng Thị Thùy D, cùng trú tại thôn Đắc P, xã Đắc L, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày khởi tố bị can – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Đắc H, xã Đắc S, huyện Đắc M, tỉnh Đắc Nông – Có mặt.

- Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Hương Thị Thùy D, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn Đắc P, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

2. Anh Phạm Văn L, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn Đắc L, xã Đắc L, huyện M, tỉnh N - Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn C, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Đắc L, xã L, huyện M, tỉnh N – Có mặt.

4. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Đắc M, tỉnh Đắk N – Vắng mặt.

5. Anh Trần Việt Đ, sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện M, tỉnh N – Vắng mặt.

6. Anh Lê Minh H, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện M, tỉnh N – Vắng mặt.

7. Anh Hoàng Gia B, sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện M, tỉnh N – Vắng mặt.

8. Anh Nguyễn Tấn L, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn Đắc L, xã Đắc L, huyện M, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Tăng Tiến Đ, sinh năm 2005; Địa chỉ: Thôn 3/2, xã Đắc S, huyện Đắc M, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Người giám hộ của anh Tăng Tiến Đ: ông Tăng Tấn Đ; trú tại: Thôn 04, xã M, huyện S, tỉnh N– Vắng mặt.

2. Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn Mỹ Y, xã M, huyện Đắc M, tỉnh Đắk Nông.

3. Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 2004; Địa chỉ: Thôn 04, xã Đắc M, huyện Đắc S, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Người giám hộ của anh Nguyễn Anh T: ông Nguyễn Phương T; trú tại: Thôn 04, xã M, huyện Đắc S, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 08/02/2021, Nguyễn Công Q (sinh năm 2000), Nguyễn Tấn L(sinh năm 1999), Phạm Văn N(sinh năm 2000), Nguyễn Xuân H (sinh năm 2001) cùng trú tại xã L, huyện M, tỉnh N, Hoàng Gia B (sinh năm 2003, trú tại thôn Đức T, xã Đức M, huyện Đắc M, tỉnh Đắk Nông) và L (không xác định được nhân thân lai lịch) đến uống nước tại lầu 2 của quán Pub Ny thuộc TDP3, thị trấn M, huyện M thì gặp nhóm của Lê Minh H(sinh năm 2000), gồm: Lê Minh H, Hoàng Đức U (sinh năm 2000), Trần Việt Đ (sinh năm 2003), cùng trú tại xã Đắc S, huyện M, Hoàng Đức T(sinh năm 2004), Nguyễn Anh T (sinh năm 2004) cùng trú tại xã Đắc M, huyện Đắc S cũng đang ngồi uống nước tại đây. Trong lúc đang uống nước thì hai nhóm xảy ra xô xát nhau, Nguyễn Tấn L và Nguyễn Công Q đến dùng tay đấm nhiều cái vào mặt H nhưng không gây thương tích. Sau đó, cả hai nhóm ra về, khi xuống

đến lầu 1 thì Lê Minh H gặp Nguyễn Văn G (sinh năm 1996, trú cùng xã) và Trần Ngọc H (sinh năm 1997), trú tại thôn Mỹ Y, xã Đức M, huyện Đắk M, tỉnh Đắk Nông H kể cho G và H về việc vừa bị Q và L đánh. Do có quen biết Q và L nên G nói để G đến nói chuyện giải hòa. Lúc này, thấy nhóm của Nguyễn Công Q đang đứng phía trước quán Pub Ny nên nhóm của H đi ra để nói chuyện, quá trình nói chuyện qua lại thì hai bên xảy ra to tiếng, cãi nhau. Nguyễn Tấn L lấy trong người ra cây gậy ba khúc bằng kim loại (theo lời khai dài khoảng 60cm) đuổi đánh Lê Minh H, Trần Việt Đ và Hoàng Đức T hưng không được. Tại thời điểm này, Phạm Văn N và Nguyễn Xuân H dùng tay, chân đâm đá nhiều cái vào người, vào đầu của Nguyễn Văn G, còn Nguyễn Công Q đến thùng rác phía trước quán Pub Ny nhặt một vỏ chai thủy tinh nhãn hiệu Strongbow (theo lời khai vỏ chai dài khoảng 23cm, đường kính cổ chai khoảng 2,5cm, đường kính đáy chai khoảng 06 cm) lao vào đánh một cái trúng đầu Nguyễn Văn G làm vỏ chai thủy tinh bị vỡ, do bị đánh Nguyễn Văn G ngất xỉu và ngã gục xuống nền gạch, Phạm Văn N tiếp tục đến dùng chân phải đá một cái vào đầu anh Nguyễn Văn G. Sau đó, được mọi người can ngăn thì Nguyễn Công Q, Phạm Văn N và Nguyễn Xuân H không đánh nữa và bỏ đi. Nguyễn Văn G được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Công Q, Phạm Văn N và Nguyễn Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 181/TgT ngày 07/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận tỷ lệ TTCT do thương tích gây nên của Nguyễn Văn G là:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Dập não, xuất huyết chẩm trái.*
- *Gãy mõm xương hàm trên bên phải.*
- *Sẹo vết thương phần mềm vùng trán, cung mày phải.*

2. Tỷ lệ % TTCT do thương tích gây nên của Nguyễn Văn Ghiện tại là:

- *Gãy mõm trán xương hàm trên bên phải ít di lệch, tỷ lệ 08%.*
- *Tổn thương dập xuất huyết não vùng chẩm trái, không có di chứng thần kinh, hiện tại không còn hình ảnh tổn thương trên phim CT-scanner sọ não, tỷ lệ 05% bằng $(100 - 8) \times 5 / 100\% = 4,6\%$.*

- *01 sẹo vùng trán và 02 sẹo cung mày phải kích thước nhỏ, tỷ lệ 3% bằng $(100 - 8 - 4,6) \times 3 / 100\% = 2,6\%$.*

Tổng tỷ lệ % TTCT: $8\% + 4,6\% + 2,6\% = 15,2\%$ làm tròn 15%.

Kết luận: Tỷ lệ % TTCT: $08\% + 4,6\% + 2,6\% = 15,2\%$ làm tròn bằng 15%.

3. Kết luận khác:

- *Tổn thương lún sọ vùng trán phải là tổn thương cũ, nên không được tính tỷ lệ % TTCT.*

- *Các vết thương vùng trán và mi mắt phải là do bị vật tày có cạnh sắc tác động theo hướng từ trước ra sau gây nên.*

- *Tổn thương gãy mõm trán xương hàm trên phải là do bị vật tày tác động theo hướng từ trước ra sau gây nên.*

- *Tổn thương dập não xuất huyết vùng chẩm trái là do bị vật tày tác động hướng từ sau ra trước gây nên.”*

Bản cáo trạng số: 76/CTr – VKS ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố các bị cáo Nguyễn Công Q, Phạm Văn N và Nguyễn Xuân H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 .

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Công Q, Phạm Văn N và Nguyễn Xuân H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ Q công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Công Q, Phạm Văn N và Nguyễn Xuân H về tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công Q, Phạm Văn N và Nguyễn Xuân H phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Q mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Đối với vỏ chai thủy tinh nhãn hiệu Strongbow (theo lời khai vỏ chai dài khoảng 23cm, đường kính cổ chai khoảng 2,5cm, đường kính đáy chai khoảng 06 cm) đã bị vỡ, cây gậy ba khúc bằng kim loại (dài khoảng 60cm) CQCSĐT Công an huyện M áp dụng biện pháp truy tìm nhưng không có kết quả nên không xem xét giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của BLHS, Điều 584, Điều 589 của BLDS chấp nhận việc các bị cáo Nguyễn Công Q, Phạm Văn N và Nguyễn Xuân H đã bồi thường số tiền 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng) cho người bị hại Nguyễn Văn G. (Mỗi bị cáo bồi thường 15.000.000 đồng).

Phản tranh luận tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bị hại và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người bị hại và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Công Q, Phạm Văn N và Nguyễn Xuân H đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 22 giờ 13 phút ngày 08/02/2021, tại TDP 3, thị trấn Đắc Mil, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông, vì nguyên cớ nhỏ nhặt, Phạm Văn N, Nguyễn Xuân H dùng tay, chân đánh nhiều cái vào người và vào đầu anh Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn Q dùng 01 chai thủy tinh hiệu Strongbow (theo lời khai vỏ chai dài khoảng 23cm, đường kính cổ chai khoảng 2,5cm, đường kính đáy chai khoảng 06 cm), là loại hung khí nguy hiểm đánh một cái vào đầu anh Nguyễn Văn G làm anh G ngất xỉu và ngã gục xuống nền gạch, Phạm Văn N tiếp tục đến dùng chân phải đá một cái vào đầu anh G. Hậu quả làm anh G bị thương tích với tỷ lệ là 15%.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung hình phạt “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm...;

...

i) Có tính chất côn đồ;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”

[3] Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của Anh Nguyễn Văn G, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm, do đó các bị cáo phải chịu chung hậu quả về hành vi đã gây ra. Tuy nhiên hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không mang tính tổ chức. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn Quyền là người thực hành tích cực nhất, bị cáo đã dùng 01 chai thủy tinh là loại hung khí nguy hiểm đánh một cái vào đầu anh Nguyễn Văn G làm anh G ngất xỉu và ngã gục xuống nền gạch, Các bị cáo Phạm Văn N, Nguyễn Xuân H dùng tay, chân đánh nhiều cái vào người và vào đầu anh Nguyễn Văn G. Vì vậy, cần xử phạt bị Nguyễn Văn Quyền mức hình phạt cao hơn

và nghiêm khắc hơn so với các bị cáo Phạm Văn N, Nguyễn Xuân H là phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 45.000.000đồng (mỗi bị cáo 15.000.000 đồng) và được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm mà các bị cáo gây ra HDXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Đối với Nguyễn Tấn L và Nguyễn Công Q có hành vi đánh Lê Minh H nhưng không gây thương tích; Nguyễn Tấn L có hành vi cầm gậy ba khúc đuổi đánh Lê Minh H, Trần Việt Đ và Hoàng Đức T nhưng không đánh được, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển cho Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử lý hành chính theo quy định pháp luật là phù hợp.

[7] Đối với Nguyễn Công Q có hành vi Cố ý gây thương tích tại địa bàn huyện Đắk S vào ngày 28/7/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông khởi tố vụ án, khởi tố bị can và đang tiến hành điều tra để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của BLHS, Điều 584, Điều 589 của BLDS chấp nhận việc các bị cáo Nguyễn Công Q, Phạm Văn N và Nguyễn Xuân H đã bồi thường số tiền 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng) cho người bị hại Nguyễn Văn G. (Mỗi bị cáo bồi thường 15.000.000 đồng). Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với vỏ chai thủy tinh nhãn hiệu Strongbow (theo lời khai vỏ chai dài khoảng 23cm, đường kính cổ chai khoảng 2,5cm, đường kính đáy chai khoảng 06 cm) đã bị vỡ, cây gậy ba khúc bằng kim loại (dài khoảng 60cm) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã áp dụng biện pháp truy tìm nhưng không có kết quả, do không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công Q, Phạm Văn N, Nguyễn Xuân H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1.1. Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Q 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt tạm giam, ngày 12/8/2021.

1.2 Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày đi thi hành án.

1.3 Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của BLHS, Điều 584, Điều 589 của BLDS chấp nhận việc các bị cáo Nguyễn Công Q, Phạm Văn N và Nguyễn Xuân H đã bồi thường số tiền 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng) cho người bị hại Nguyễn Văn G. (Mỗi bị cáo bồi thường 15.000.000 đồng). Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Văn N, Nguyễn Xuân Hiệp, Nguyễn Công Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Q kháng cáo: Các bị cáo, những người bị hại có Q kháng cáo toàn bộ bản án và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan có Q kháng cáo nội dung liên quan đến Q lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện M;
- Đội điều tra Công an huyện M;
- Đội THAHS Công an huyện M;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Thắng

